

Hoà Bình, ngày tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024
đối với lĩnh vực Giáo dục Trung học

Thực hiện Quyết định số 2457/QĐ-BGD&ĐT ngày 23/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Quyết định số 2171/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hoà Bình ;

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình; Công văn số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024,

Sở Giáo dục và Đào tạo Hoà Bình báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học (GDTrH) năm học 2023-2024 như sau:

A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC NĂM HỌC 2023-2024

I. Phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1. Kết quả phát triển mạng lưới trường, lớp trong năm học

* Số học sinh theo từng khối lớp; số trường, lớp (biểu theo Phụ lục I)

* Kết quả phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp trong năm học 2023-2024:

- Quy mô phát triển GDTrH của Sở GD&ĐT Hoà Bình năm học 2023-2024 tiếp tục giữ vững ổn định và phát triển, cụ thể:

+ Đối với cấp trung học cơ sở (THCS): toàn tỉnh có 233 trường có học sinh trung học cơ sở (gồm trường THCS, trường Tiểu học và Trung học cơ sở (TH&THCS), trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (PT DTNT THCS&THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học, trường Phổ thông thực hành chất lượng cao (PT THCLC) Nguyễn Tất Thành, trường Phổ thông Liên cấp Sao Mai. Trong đó có 12 trường PT DTNT THCS và trường PT DTNT THCS&THPT có cấp THCS, tổng số 63.909 học sinh.

+ Đối với cấp trung học phổ thông (THPT): toàn tỉnh có 36 trường THPT, 11 trường PT DTNT THCS&THPT và 01 trường phổ thông nhiều cấp học có học sinh THPT, tổng số 26.670 học sinh.

- Trong năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT Hoà Bình tiếp tục xây dựng và củng cố mạng lưới trường lớp theo kế hoạch, kiện toàn sắp xếp các trường, đa dạng hoá để mở rộng quy mô bậc trung học, đảm bảo chất lượng, phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương. Đối với bậc THCS: 100% các xã đều có ít nhất 1 trường THCS hoặc TH&THCS để tạo điều kiện thu hút học sinh theo học đúng độ tuổi. Đối với bậc THPT: mỗi huyện, thành phố đều có từ 02 đến 04 trường THPT. Các trường THPT,THCS đều đảm bảo tỷ lệ học sinh trên lớp theo đúng yêu cầu của Bộ GD&ĐT.

2. Công tác phổ cập giáo dục

* Sở GD&ĐT đã tham mưu với UBND tỉnh Hoà Bình chỉ đạo tiếp tục củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng công tác phổ cập giáo dục (PCGD) THCS. Thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, chỉ đạo các đơn vị xây dựng kế hoạch, nâng cao chất lượng công tác PCGD THCS¹.

* Kết quả thực hiện công tác phổ cập giáo dục trong năm học 2023-2024:

- Toàn ngành đã xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ, có đạo đức, gương mẫu và tâm huyết với nghề, tăng cường đầu tư cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục ở các xã khó khăn. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại cán bộ giáo viên đúng trình độ, đúng năng lực. Toàn tỉnh có 100% giáo viên cấp THCS và cấp THPT đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên.

- Đã huy động mọi nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, đảm bảo đủ phòng học, trang thiết bị, đồ dùng dạy học, phòng học, phòng chức năng, công trình vệ sinh, sân chơi, bãi tập,... phục vụ cho việc dạy và học của thầy và trò các đơn vị nhà trường. Đồng thời tăng cường xây dựng tu bổ trường đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018.

- Kết quả đạt chuẩn PCGD THCS: Toàn tỉnh có 151/151 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS, đạt tỷ lệ 100%; trong đó có 05 xã đạt chuẩn mức độ 2 gồm xã Hang Kia, Pà Cò, Thành Sơn, Sơn Thủy, Tân Thành của huyện Mai Châu, chiếm 3.31%; có 146 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn mức độ 3, chiếm 96.69% (tăng 0,66% so với năm 2022). Có 1/10 huyện đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 2 (Mai Châu) chiếm tỷ lệ 10%; có 9/10 huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD trung học cơ sở mức độ 3, đạt tỷ lệ 90%. Toàn tỉnh đạt mức độ 2.

¹ Kế hoạch số 105/KH-BCĐ ngày 13/01/2023 của Ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục tỉnh Hoà Bình về công tác xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục năm 202; Hướng dẫn số 1882/HD-SGD&ĐT, ngày 02/7/2023, thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Hướng dẫn số 1885/HD-SGD&ĐT, ngày 04/7/2023 điều tra PCGD,XMC và sử dụng Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD,XMC năm 2023; Kế hoạch số 3387/KH-SGD&ĐT, ngày 08/11/2023 về kiểm tra, công nhận huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD,XMC năm 2023; Quyết định số 2532/QĐ-SGD&ĐT, ngày 09/11/2023 về việc thành lập đoàn kiểm tra, công nhận huyện, thành phố đạt chuẩn PCGD,XMC năm 2023.

- Số xã/phường/thị trấn; huyện/quận/thành phố/thị xã; tỉnh/thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục các mức độ (*biểu theo Phụ II*).

- Hạn chế: Kết quả đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 2 chưa thật sự bền vững do một số địa phương có điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, tỉ lệ bỏ học của học sinh còn nhiều, tỷ lệ thanh, thiếu niên trong độ tuổi phổ cập hoàn thành chương trình THCS còn thấp.

- Giải pháp: Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân, phụ huynh và học sinh. Tiếp tục huy động mọi nguồn lực để phục vụ tốt hơn cho việc dạy và học trong các nhà trường.

II. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục trung học

1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

** Về công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên*

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các đơn vị trường học tiếp tục bồi dưỡng giáo viên dạy lớp 9, lớp 12 và tập trung bồi dưỡng giáo viên giảng dạy CTGDPT 2018. Tăng cường hoạt động dự giờ thăm lớp, quan tâm bồi dưỡng giáo viên mới; bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về kiến thức, kỹ năng về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; tăng cường tổ chức hội thảo từ cấp trường, cụm trường và trong toàn ngành. Quan tâm, đầu tư tăng cường điều kiện đảm bảo chất lượng và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học².

- Kết quả: 100% các trường THPT, các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường có cấp THCS được tập huấn về xây dựng ma trận đề kiểm tra định kỳ và cuối kỳ bằng hình thức trực tiếp. 100% cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên phổ thông cốt cán tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn chương trình GDPT 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. 100% giáo viên THCS và THPT trên toàn tỉnh được bồi dưỡng thường xuyên kết hợp tập huấn các modul của chương trình GDPT 2018³. Tập huấn nâng

² Công văn số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 2790/KH-SGD&ĐT-TrH ngày 05/10/2023 của Sở GD&ĐT về việc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Công văn Số 2755 /SGD&ĐT-TrH ngày 20/9/2023 về việc triệu tập giáo viên tập huấn giải Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học trên máy tính cầm tay; Công văn số 750/SGD&ĐT-TrH ngày 20/3/2024 về việc hỗ trợ tập huấn chuyên môn cho giáo viên trường PTDTBT TH & THCS Vây Nưa năm học 2023-2024; Công văn số 830/SGD&ĐT-TrH ngày 28/3/2024 V/v tổ chức tập huấn ôn tập thi tốt nghiệp THPT tại các cụm huyện tại các trường Trường THPT Tân Lạc, Trường THPT Lạc Sơn, Trường THPT Lương Sơn, năm học 2023 – 2024; Công văn số 891/SGD&ĐT-TrH ngày 03/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Mai Châu. Công văn Số: 974/SGD&ĐT-TrH ngày 08/4/2024 V/v tổ chức tập huấn biên soạn câu hỏi đánh giá, xây dựng đề kiểm tra định kỳ lớp 10, lớp 11 vận dụng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025 của Bộ GD&ĐT; Công văn Số: 994/SGD&ĐT-TrH ngày 10/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Đà Bắc; Công văn số Số: 1014/SGD&ĐT-TrH ngày 12/4/2024 V/v tổ chức tập huấn ôn tập thi tốt nghiệp THPT tại các cụm huyện tại các trường Trường PT DTNT THPT tỉnh, Trường THPT Mường Bi, Trường THPT Công Nghiệp, Trường THPT Kỳ Sơn, năm học 2023 – 2024; Công văn Số: 1078/SGD&ĐT-TrH ngày 19/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Lạc Sơn; Công văn Số: 1167/SGD&ĐT-TrH ngày 25/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Lạc Thủy; Công văn số Số: 1176/SGD&ĐT-TrH ngày 26/4/2024 V/v tổ chức tập huấn ôn tập thi tốt nghiệp THPT tại các cụm huyện tại các trường Trường THPT Kim Bôi và Trường THPT LạcThủy B, năm học 2023 – 2024.

³Số liệu: 3950/3979= 99,27% cán bộ quản lý và giáo viên cấp THCS, 1635/1647 = 99,27% cán bộ quản lý và giáo viên cấp THPT hoàn thành chương trình bồi dưỡng, tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức.

cao năng lực chuyên môn cho 960 giáo viên cấp THCS các môn Toán, Ngữ văn; Tập huấn, bồi dưỡng giáo viên Tiếng Anh về kỹ thuật dạy học tích cực trong giảng dạy kỹ năng Đọc và kỹ năng Nói cho học sinh cấp THCS và cấp THPT cho 250 giáo viên cấp THCS và 170 giáo viên cấp THPT. Tập huấn hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa và thực hiện CT GDPT 2018 cho cán bộ quản lý và 100% giáo viên dạy lớp 8, lớp 11 năm học 2023-2024⁴.

- Tổ chức tập huấn về phương pháp dạy học cho 10 huyện, thành phố, trong đó 100% giáo viên dạy lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh trên toàn tỉnh được tập huấn về phương pháp dạy học và hướng dẫn học sinh ôn thi vào 10. Tổ chức 10 đợt tập huấn tại 10 huyện, thành phố cho 100% giáo viên đang dạy lớp 12 của các trường THPT theo cụm trường, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho giáo viên giảng dạy lớp 12 trên toàn tỉnh thuộc các môn Toán, Văn, tiếng Anh, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, bằng hình thức tập huấn trên nền học sinh. Giáo viên dự giờ các tiết ôn tập, hệ thống kiến thức, các chuyên đề ôn thi tốt nghiệp THPT của giáo viên cốt cán cấp tỉnh, qua đó giúp giáo viên trong các cụm trường, các huyện được học hỏi chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy. Sở GD&ĐT cũng đã tổ chức các cuộc tập huấn xây dựng chuyên đề giảng dạy cho giáo viên, trong đó tập trung vào các chuyên đề ôn thi tốt nghiệp và tuyển sinh đại học cho học sinh.

- Tổ chức tập huấn cho 210 cán bộ quản lý, giáo viên về các nội dung: xây dựng các chủ đề/bài học tích hợp nội dung Giáo dục STEM; cách thức tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM. Tập huấn 120 CBQL, GV cấp THCS và 90 CBQL, GV cấp THPT làm công tác GD HN với các nội dung: giáo dục phân luồng, giáo dục khởi nghiệp đáp ứng mục tiêu chương trình GDPT 2018; biện pháp giúp học sinh tìm hiểu năng lực, rèn luyện, phát triển năng lực phù hợp với lĩnh vực nghề theo định hướng nghề nghiệp của bản thân.

- 100% các nhà trường đã đổi mới sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động nghiên cứu bài học; tham gia xây dựng và nộp chủ đề dạy học môn học và liên môn, đáp ứng yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất học sinh, phù hợp với việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới trong thời gian tới.

** Về tình hình phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về số lượng, cơ cấu, chất lượng:*

- Sở GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TU ngày 04/01/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hòa Bình về nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông và Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 22/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về Kế hoạch thực hiện Chỉ thị 50 của BTVTU với các nhiệm vụ trọng tâm sau: tăng cường sự lãnh đạo, quản lý của các cấp ủy Đảng, chính quyền về đổi mới giáo dục phổ thông; phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; thực hiện có hiệu quả CT, SGK GDPT mới nâng cao chất lượng GDPT; đổi mới công tác quản lý giáo dục. Trong đó tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục theo hướng giao quyền tự chủ cho các nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao năng lực

⁴ Tổng số giáo viên tập huấn trực tuyến là 3800 đối với cấp THCS và 1420 đối với cấp THPT. Tổng số giáo viên tập huấn trực tiếp là 1600 đối với cấp THCS và 660 đối với cấp THPT.

quản trị, trách nhiệm giải trình của người đứng đầu và cá nhân thực hiện nhiệm vụ; gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong các trường phổ thông với chất lượng giáo dục của đơn vị.

- Kết quả: 100% các đơn vị thực hiện đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT; chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Giáo dục công dân, Mĩ thuật, Âm nhạc, Công nghệ, Thể dục, Giáo dục quốc phòng - an ninh, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Thực hiện kỷ cương, nề nếp trong các hoạt động chuyên môn; rà soát đánh giá năng lực giáo viên ngoại ngữ (môn tiếng Anh), tổ chức bồi dưỡng theo chuẩn quy định của Bộ GDĐT đáp ứng việc triển khai Đề án "Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020" tại địa phương, cơ sở giáo dục. Những giáo viên chưa đạt chuẩn năng lực tiếng Anh hoặc chưa được bồi dưỡng về phương pháp dạy tiếng Anh thì được bố trí đi học để đạt chuẩn/yêu cầu trước khi phân công dạy học. Việc bồi dưỡng giáo viên phải gắn với việc bố trí, sử dụng có hiệu quả.

Sở GD&ĐT tổ chức hiệu quả công tác tập huấn các nội dung: dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức công tác nghiên cứu khoa học kĩ thuật và cuộc thi khoa học kĩ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học; giáo dục kĩ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, cán bộ phụ trách công tác Đoàn, Đội, giáo viên tư vấn trường học; đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn của Bộ GD&ĐT.

2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các đơn vị sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường, nhất là đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định; xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh thực sự để thu hút học sinh đến trường, tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Kết quả: Các đơn vị trường học đã tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời; tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng; quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày; đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động tập thể nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh là con em đồng bào dân tộc thiểu số, học sinh thuộc khu vực vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Khó khăn, hạn chế: Bên cạnh những ưu điểm trên, cơ sở vật chất, trang thiết bị tại một số trường học còn tồn tại một số bất cập như: tỷ lệ phòng học kiên cố xuống cấp tăng, diện tích phòng học còn nhỏ hẹp, chưa phù hợp với quy mô học sinh, phòng học bộ môn chưa đạt chuẩn (sử dụng từ các phòng học), chưa đủ phòng học bộ môn theo quy định, thiết bị dạy học đầu tư chưa đồng bộ... ngoài ra một số phòng học chưa đảm bảo diện tích

Nguyên nhân: Do ngân sách của tỉnh, từng địa phương trong tỉnh còn hạn chế do vậy kinh phí thực hiện đầu tư, phát triển giáo dục đã đảm bảo tỷ lệ song còn kinh phí giao còn thấp so với nhu cầu, bên cạnh đó diện tích đất của một số cơ sở giáo dục chưa đảm bảo yêu cầu, khả năng mở rộng rất khó khăn. Công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu, thiết bị dạy học bộ môn khó thực hiện đầu tư mua sắm do nhiều thiết bị đặc thù, chưa có văn bản hướng dẫn, quy định cụ thể của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tiêu chuẩn kỹ thuật, đơn giá thiết bị...

3. Kết quả thực hiện chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục

* Sở GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị, trường học thực hiện việc quản lý và số điểm điện tử đảm bảo đúng các quy định của Bộ, Sở GD&ĐT⁵.

* Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai, tổ chức thực hiện các Hội nghị, Hội thảo, cử giáo cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn về chuyển đổi số trong công tác quản lý, dạy học, kiểm tra và đánh giá học sinh như:

+ Sở GD&ĐT đã phối hợp với VNPT Hòa Bình tổ chức Hội thảo chuyển đổi số ngành Giáo dục và ký kết hợp tác giữa Sở GD&ĐT và VNPT Hòa Bình Qua đó báo cáo đánh giá kết quả hợp tác chuyển đổi số giữa VNPT Hòa Bình với ngành GD&ĐT giai đoạn 2018-2022, xây dựng kế hoạch ký kết thỏa thuận hợp tác chuyển đổi số giai đoạn 2023-2028;

+ Yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học; chuẩn bị tốt các điều kiện sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá bằng hình thức trực tuyến theo hướng dẫn tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT; thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; chuyển đổi số trong quản trị các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục; xây dựng hệ sinh thái giáo dục thông minh, hoàn thiện cơ sở dữ liệu theo Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT; tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục...

+ Tổ chức Hội nghị chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong Giáo dục và Đào tạo theo Công văn số 2597/SGD&ĐT-CNTT ngày 08/9/2023 của Sở GD&ĐT. Hội nghị đã triển khai các nội dung: Chuyển đổi số trong giáo dục, xu thế và định hướng; đổi mới giáo dục và yêu cầu chuyển đổi số trong các nhà trường; giới thiệu giải pháp hệ sinh thái giáo dục thông minh; giới thiệu các giải

⁵ Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT; Thông tư số 42/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 2889/SGD&ĐT-TrH ngày 29/9/2023 của Sở GD&ĐT

pháp quản lý tài chính trong giáo dục và thu không dùng tiền mặt trong các nhà trường (MISA); giới thiệu Microsoft 365;

+ Cử cán bộ quản lý, giáo viên cấp THCS, cấp THPT tham dự tập huấn chuyên đổi số kiểm tra đánh giá trong nhà trường theo Công văn số 3025/SGD&ĐT-TrH ngày 10/10/2023. Việc tập huấn được tổ chức trực tuyến, hướng dẫn các nội dung: khai thác ngân hàng câu hỏi trên hệ thống OLM kết hợp với ngân hàng câu hỏi của cá nhân giáo viên và nhà trường; sử dụng công cụ OLM để tạo ma trận đề, đặc tả đề, sinh đề tự động theo ma trận, tinh chỉnh đề;

- Sở GD&ĐT đã ký kết hợp tác với VNPT Hòa Bình, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc chuyển đổi số, xây dựng môi trường quản lý điện tử an toàn; chỉ đạo các đơn vị, trường học ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học; tổ chức tập huấn, cử cán bộ và giáo viên tham gia tập huấn các chương trình của Bộ GD&ĐT về chuyển đổi số trong dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh.

- Giải pháp tiếp theo: tiếp tục đẩy mạnh chỉ đạo, giám sát, tăng cường tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý trong việc thực hiện quản lý hành chính xử lý hồ sơ công việc qua hệ thống trên môi trường số; chỉ đạo các đơn vị, trường học ổn định tổ công nghệ thông tin, cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin.

III. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường

** Về tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường của các cơ sở giáo dục*

- Sở GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT; UBND tỉnh Hoà Bình và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học⁶. Đồng thời đã tổ chức tập huấn hiệu quả qua 2 hình thức trực tiếp và trực tuyến cho CBQL, GV các trường THPT, các phòng Giáo dục và Đào tạo, các trường có cấp THCS về công tác xây dựng kế hoạch nhà trường⁷.

⁶ Quyết định số 2457/QĐ-BGD&ĐT ngày 23/8/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 của ngành Giáo dục; Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/8/2023 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 2171/QĐ-BGD&ĐT ngày 28/7/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành khung Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTrH ngày 03/8/2023 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024;; Quyết định số 1797/QĐ-UBND ngày 07/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hoà Bình; Công văn số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 2312/SGDĐT-GDTrH ngày 29/8/2022 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 130/SGDĐT-GDTrH ngày 17/01/2023 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông.

⁷ Kết quả cụ thể: 47 trường có cấp THPT, 233 trường có cấp THCS được tập huấn về công tác xây dựng kế hoạch nhà trường, đạt tỉ lệ 100%. Đối với CT GDPT 2006: 47 trường có cấp THPT, 233 trường có cấp THCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh đối với lớp 9, lớp 12, đạt tỉ lệ 100%. Đối với CT GDPT 2018: 47 trường có cấp THPT xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 10, 11; 233 trường có cấpTHCS xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 6, 7,8 theo đúng hướng dẫn của Sở và Bộ GD&ĐT.

- Kết quả: 100% các nhà trường căn cứ vào khung chương trình, chuẩn kiến thức kỹ năng của môn học, căn cứ điều kiện thực tế của nhà trường để xây dựng kế hoạch giáo dục. Kế hoạch được thể hiện rõ được trong từng bài, từng chương về các nội dung: tinh giản, tích hợp, mới cập nhật; phương pháp, hình thức dạy học tương ứng, những phẩm chất, năng lực cần hình thành cho học sinh thông qua từng bài học. Các đơn vị triển khai kế hoạch năm học 2023 - 2024 một cách linh hoạt, theo đúng hướng dẫn đồng thời phù hợp với tình hình thực tiễn, bảo đảm chất lượng giáo dục của từng cấp học và cả 2 chương trình GDPT 2006 và GDPT 2018.

** Về việc tổ chức dạy học các môn chuyên trong trường chuyên.*

- Sở GD&ĐT chỉ đạo trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ thực hiện xây dựng chương trình theo Công văn số 10803/BGDĐT-GDTH ngày 16/12/2009 và Công văn số 4171/BGD&ĐT-GDTH ngày 26/8/2022 và Công văn số 2396/SGDĐT-TrH ngày 06/9/2022 về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông. Với tổng thời lượng môn chuyên = 150% thời lượng chương trình môn học (kể cả chương trình GDPT 2006 và GDPT 2018).

- Kiến thức xây dựng các môn chuyên trên cơ sở nội dung dạy học các môn kèm theo công văn số 4171/BGD&ĐT-GDTH ngày 26/8/2022, SGK chuyên, sách giáo khoa và tài liệu do Bộ GD&ĐT cung cấp cho từng môn học qua các đợt tập huấn.

2. Các hoạt động giáo dục khác

** Tiếp tục thực hiện các nội dung giáo dục tích hợp*

- Sở chỉ đạo các đơn vị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ về việc đưa nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014⁸; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh

⁸ Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ và các văn bản hướng dẫn triển khai của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng chính phủ; Kế hoạch số 63/KH-UBND, ngày 06/12/2013 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung giáo dục phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đào tạo từ năm học 2013-2014; Công văn số 2547/VPUBND-VX, ngày 01/6/2016 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ. Công văn số 105/SGD&ĐT-TrH ngày 17/1/2014 của Sở GD&ĐT về việc thực hiện đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.

các trường phổ thông theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GD&ĐT. Triển khai thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong các trường học phổ thông theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GD&ĐT; triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT, chú trọng hỗ trợ các học sinh có hoàn cảnh đặc biệt.

** Kết quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật*

- Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục học sinh khuyết tật; tăng cường huy động các nguồn lực hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Các đơn vị có học sinh học hòa nhập thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Công văn số 3817/SGDĐT-MN&TH;TrH ngày 12/12/2023 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho trẻ em, học sinh khuyết tật.

- Các nhà trường đã thực hiện đúng việc đánh giá học sinh khuyết tật thực hiện theo Điều 14 Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT, Điều 11 Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT (đối với CT GDPT 2028). Các trường đã vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau THCS, THPT; chú trọng đánh giá sự tiến bộ của học sinh trong quá trình học tập. Đối với học sinh khuyết tật nặng, có sự hỗ trợ riêng, linh hoạt trong đánh giá, xếp loại học sinh. Toàn tỉnh có tổng số học sinh học hòa nhập là 509 em cấp THCS và 34 em cấp THPT.

** Kết quả tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động giáo dục; giáo dục kỹ năng sống*

Đối với Chương trình GDPT 2006, các đơn vị trường học tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyên mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống; kỹ năng khởi nghiệp, tư duy thiết kế, tư duy quản lý tài chính cho học sinh; khuyến khích học sinh tham gia các câu lạc bộ sở thích. Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025 theo Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: văn hóa - văn nghệ, thể dục – thể thao;... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới. Đối với CT GDPT 2018, các đơn vị nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục; giáo dục kỹ năng sống theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng kế hoạch giáo dục môn học, tổ chức thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá.

3. Đổi mới phương pháp dạy học

* Sở GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị thực hiện các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT; UBND tỉnh Hoà Bình và ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học⁹; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh, phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục trung học tổ chức dạy nghề truyền thống của địa phương, nghề phổ thông về "Tìm hiểu kinh doanh" ở những nơi có điều kiện thuận lợi; đa dạng các hình thức tư vấn, hướng nghiệp, gắn nội dung giáo dục hướng nghiệp với thực tiễn địa phương. Năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT chỉ đạo các trường tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng mô hình mới, đồng thời yêu cầu các trường còn lại trong toàn tỉnh tìm hiểu, nghiên cứu để xây dựng mô hình đổi mới cho phù hợp với điều kiện của từng trường.

*Kết quả đạt được:

- Các đơn vị trường học xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện thực tiễn, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch dạy học và kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn. Đối với các bài học theo chủ đề/chuyên đề (mỗi kì 01 chủ đề/chuyên đề/môn học/khối lớp), xây dựng kế hoạch bài dạy và tổ chức dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh: 47 trường có cấp THPT, các phòng Giáo dục và Đào tạo, 233 trường có cấp THCS được tập huấn về công tác giảng dạy đạt tỉ lệ 100%.

- Tổ chức tập huấn cho triển khai chương trình Sgk các lớp 8,11 năm học 2023-2024 cho 100% giáo viên dạy các lớp 8,11 trong toàn tỉnh; tổ chức soạn giáo án, dạy thử rút kinh nghiệm chung, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát huy năng lực và phẩm chất học sinh.

4. Đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

* Sở GD&ĐT đã ban hành nhiều văn bản về công tác đổi mới phương pháp

⁹ Công văn số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 2315/SGD&ĐT-TrH ngày 29/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 1496/BGD&ĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2023-2024 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGD&ĐT; Công văn số 2312/SGD&ĐT-GDTrH ngày 29/8/2022 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông; Công văn số 130/SGD&ĐT-GDTrH ngày 17/01/2023 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông. Kế hoạch số 2701/KH-SGD&ĐT-TrH ngày 15/9/2023 của Sở GD&ĐT về triển khai hoạt động nghiên cứu khoa học cho học sinh trung học, tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học tỉnh Hoà Bình năm học 2023-2024; Công văn số 2402/SGD&ĐT-TrH ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc khảo sát chất lượng học sinh lớp 6 năm học 2023-2024; Quyết định số 2346/QĐ-SGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2023 về việc thành lập đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh cấp THCS năm học 2023-2024; Quyết định số 2345/QĐ-SGD&ĐT ngày 15 tháng 9 năm 2023 về việc thành lập đội ngũ giáo viên cốt cán cấp tỉnh cấp THPT năm học 2023-2024; Kế hoạch số 2670/KH-SGD&ĐT-TrH ngày 23 tháng 9 năm 2022 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên môn Tiếng Anh cấp THCS&THPT năm học 2023-2024; Công văn số 515/SGD&ĐT-TrH ngày 29 tháng 02 năm 2024 về việc hướng dẫn lựa chọn sách giáo khoa năm học 2024-2025.

và hình thức kiểm tra đánh giá nhằm thực hiện có hiệu quả đảm bảo mục tiêu của hương trình hiện hành.¹⁰

* Kết quả đạt được:

- Sở GD&ĐT chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng qui chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và nhận xét đánh giá học sinh trong công tác thi và kiểm tra; đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực thực chất của học sinh trung học. Chỉ đạo tổ chức kiểm tra học kỳ I và học kỳ II bằng đề thi chung toàn trường, những huyện nào có đủ điều kiện thì tổ chức kiểm tra bằng đề thi chung của toàn huyện. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới năng lực của học sinh; Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chuyển từ đánh giá kiến thức, kỹ năng sang đánh giá năng lực của học sinh; chuyển trọng tâm đánh giá từ ghi nhớ, hiểu kiến thức sang đánh giá năng lực vận dụng, giải quyết những vấn đề của thực tiễn.

- 100% các đơn vị trường học kiểm tra khảo sát chất lượng đầu năm để làm căn cứ xây dựng kế hoạch nhà trường. Các đơn vị trường học có cấp THCS tổ chức kiểm tra khảo sát đầu năm lớp 6 bằng đề chung của Sở. Kết quả kiểm tra là cơ sở để nhà trường xây dựng kế hoạch giảng dạy, phụ đạo và bồi dưỡng học sinh.

- 100% các nhà trường có cấp THPT tổ chức thi thử (2 lần) các môn thi tốt nghiệp cho học sinh lớp 12 theo đề chung của Sở. Kết quả thi thử là căn cứ để nhà trường điều chỉnh kế hoạch giảng dạy và ôn tập cho học sinh theo sát đối tượng.

- Các trường THPT, Phổ thông DTNT THCS, PT DTNT THCS&THPT nâng cao hiệu quả quản lý đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá với các nội dung thiết thực: Quản lý hoạt động sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn; quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá của giáo viên; quản lý hoạt động của giáo viên chủ nhiệm; quản lý học tập của học sinh; xác lập mối quan hệ giữa gia đình - nhà trường và xã hội; phối hợp hoạt động của các đoàn thể.

- Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá, các kỳ thi ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm thi và nhận xét đánh giá đúng năng lực thực chất của học sinh; tổ chức phân tích, đánh giá, so sánh kết quả các kỳ thi, các bài kiểm tra để có biện pháp, giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Sau khi kết thúc mỗi học kỳ, Sở GD&ĐT, phòng GD&ĐT thông qua các cuộc kiểm tra nhiệm vụ giáo dục trung học đã chấm thẩm định (chấm xác xuất) kết quả thi học kỳ ở các đơn vị. Đảm bảo công tác tổ chức thi học kỳ ở mỗi đơn vị được thực hiện nghiêm túc, khách quan, phản ánh đúng chất lượng của học sinh, của đơn vị nhà

¹⁰ Công văn số 2311/SGD&ĐT-TrH ngày 15/10/2020 về việc kiểm tra cuối kỳ và giữa kỳ từ năm học 2020-2021 nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy và giáo dục đồng thời hướng dẫn các đơn vị nhà trường; thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh lớp 6 theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông; Công văn số 77/SGD&ĐT-TrH ngày 10 tháng 01 năm 2022 về việc cung cấp chuyên đề, đề thi tham khảo cho ôn tập thi tuyển sinh vào 10 THPT; Công văn số 2303/SGD&ĐT-TrH ngày 26 tháng 8 năm 2022 về việc khảo sát chất lượng học sinh lớp 6 năm học 2023-2024; Công văn số 893/SGD&ĐT-TrH ngày 29 tháng 3 năm 2023 về việc tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024; Công văn số 1190/SGD&ĐT-TrH ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc điều chỉnh thời gian tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT năm học 2023-2024.

trường.¹¹

* Kết quả rèn luyện và học tập của học sinh năm học 2023-2024: *Phụ lục 1.*

5. Lựa chọn, cung ứng sách giáo khoa

- Về công tác lựa chọn và cung ứng sách giáo khoa Sở GD&ĐT đã thực hiện đúng các văn bản của các cấp và ban hành nhiều văn bản hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện.¹²

- *Công tác lựa chọn sách giáo khoa:*

+ Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên nghiên cứu Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định lựa chọn SGK trong các CSGDPT; Quyết định 313/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc Ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn SGK trong CSGDPT trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

+ Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh và cộng đồng để hiểu và đồng thuận, tham gia giám sát việc lựa chọn SGK lớp 8 và lớp 11.

+ Tổ chức Hội nghị triển khai đầy đủ Kế hoạch lựa chọn và đề xuất SGK, hướng dẫn các phòng GD&ĐT thành lập tổ cốt cán nghiên cứu các bộ SGK mẫu, đánh giá, nhận xét theo từng môn học, tập trung hướng dẫn các cơ sở giáo dục một số vấn đề: nguyên tắc, quy trình lựa chọn SGK, các mốc thời gian thực hiện và thiết lập hồ sơ, chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện. Bên cạnh đó dự kiến các khó khăn, vướng mắc từ cơ sở để tập trung thảo luận, tư vấn cách thực hiện.

+ Phối hợp các nhà Xuất bản tổ chức tổ chức Hội thảo trực tuyến giới thiệu SGK lớp 8 và lớp 11 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Dự hội thảo có các chủ biên, tác giả SGK; lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; thành viên Hội đồng lựa chọn SGK các môn học, cán bộ quản lý, giáo viên dự kiến dạy lớp 8 và lớp 11 năm học 2023-2024.

+ Các Hội đồng đã tiếp nhận kết quả đề xuất SGK của các cơ sở giáo dục từ Sở GD&ĐT. Từ ngày 16/3 đến 29/5/2023 tổ chức họp các Hội đồng lựa chọn SGK theo từng môn học, triển khai đầy đủ công việc theo đúng quy định, quy trình, tổ chức họp, thảo luận, đánh giá một cách công khai, tổng hợp ý kiến các thành viên,

¹¹ Kết quả cụ thể: 47 các trường THPT, 10 phòng GD&ĐT, 233 trường có cấp THCS được tập huấn về xây dựng ma trận đề kiểm tra giữ kì và định kì, đạt tỉ lệ 100%; 233 trường có cấp THCS tổ chức kiểm tra khảo sát đầu năm đối với lớp 6 theo đề chung của Sở GD&ĐT, đạt tỉ lệ 100%; 47 trường có cấp THPT đạt tỉ lệ 100% tổ chức thi thử tốt nghiệp lớp 12 (2 lần) theo đề chung của Sở GD&ĐT, đạt tỉ lệ 100%; 10 phòng GD&ĐT các huyện thành phố tổ chức cho các trường có cấp THCS kiểm tra cuối kì bằng đề chung của Phòng GD&ĐT, đạt tỉ lệ 100%.

¹² Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định lựa chọn SGK trong các CSGDPT, Sở GD&ĐT đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành: Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 05/2/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc tổ chức lựa chọn SGK trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh tỉnh Hòa Bình; Quyết định 313/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 về việc ban hành quy định tiêu chí lựa chọn SGK trong CSGDPT trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 21/01/2022 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm học 2023-2024; Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 10/02/2023 về việc thành lập Hội đồng lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm học 2023-2024.

thảo luận và tiến hành bỏ phiếu kín lựa chọn SGK đảm bảo nguyên tắc tập trung, dân chủ, khách quan, minh bạch. Đến ngày 30/5, các Hội đồng lựa chọn SGK lớp 8, lớp 11 năm học 2023-2024 hoàn thành nhiệm vụ, đảm bảo lựa chọn SGK hoàn thành trước khai giảng năm học mới theo quy định.

Do đã có những kinh nghiệm trong việc lựa chọn sách giáo khoa các năm học trước nên tỉnh Hòa Bình không gặp khó khăn trong việc lựa chọn sách trong năm học 2023-2024.

- *Cung ứng sách giáo khoa:*

+ Ngay sau khi Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc phê duyệt Danh mục sách giáo khoa lớp 8, lớp 11 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình từ năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT đã ban hành công văn thông báo danh mục sách giáo khoa lớp 8, lớp 11 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình từ năm học 2023-2024; trong đó yêu cầu Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục phổ thông thuộc phạm vi quản lý; các đơn vị trường học trực thuộc tổ chức tuyên truyền, phổ biến tới nhân dân, cán bộ, giáo viên và học sinh Quyết định số 680/QĐ-UBND ngày 06/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình. Yêu cầu các đơn vị tổng hợp số liệu sử dụng sách giáo khoa lớp 6, 7, 8, 10 và 11 sử dụng trong các cơ sở giáo dục phổ thông, chủ động phối hợp, đăng ký số liệu với các đơn vị cung ứng sách giáo khoa, đảm bảo việc cung cấp sách giáo khoa đủ số lượng, chất lượng đến các cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Hòa Bình trước ngày 05/9/2023.

+ Nhằm hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, Sở GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trường học đẩy mạnh công tác tuyên truyền, huy động mọi nguồn lực xã hội để mua sắm sách giáo khoa, trang thiết bị học tập đồng thời kêu gọi ủng hộ, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn ở các trường vùng sâu vùng xa. Đồng thời đề nghị các nhà xuất bản tài trợ sách giáo khoa cho một số đơn vị trường học thuộc một số huyện khó khăn của tỉnh Hòa Bình như Đà Bắc, Mai Châu, Tân Lạc, Lạc Sơn và Cao Phong.

- Kết quả lựa chọn sách giáo khoa các môn học: số bộ sách/môn học/khối lớp; tên sách, số trường đăng ký sử dụng theo từng bộ sách.

6. Tổ chức biên soạn, thẩm định, đề nghị phê duyệt, phát hành tài liệu giáo dục địa phương

- Về công tác biên soạn: Đối với cấp THCS, Tài liệu lớp 9 đã được Bộ Giáo dục phê duyệt trong năm 2022 và triển khai dạy học đúng lộ trình. Đối với cấp THPT, Tài liệu GD ĐP lớp 11 đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt năm 2023 và triển khai dạy học. Tài liệu GD ĐP lớp 12 đã trình Bộ GD&ĐT phê duyệt.

- Về công tác tập huấn: Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức tập huấn cho 304 cán bộ quản lý và giáo viên các trường có cấp THPT về sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Hòa Bình lớp 11, 516 cán bộ quản lý và giáo viên các trường có cấp THCS về sử dụng tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Hòa Bình lớp 8, đồng thời chỉ đạo các phòng GD&ĐT tiếp tục tập huấn cho giáo viên các trường trên địa bàn, đảm bảo 100% giáo viên dạy nội dung giáo dục địa phương được tập huấn.

- Chỉ đạo việc giảng dạy: Sở GD&ĐT ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, đảm bảo hoàn thành chương trình theo năm học. Kết quả thực hiện: 47 trường có cấp THPT và 233 trường có cấp THCS (đạt tỉ lệ 100%) xây dựng kế hoạch giảng dạy với thời lượng 35 tiết; bố trí hợp lý giáo viên giảng dạy theo các lĩnh vực: văn hóa, lịch sử truyền thống, địa lí, kinh tế, hướng nghiệp, chính trị - xã hội, môi trường; thực hiện kiểm tra đánh giá theo đúng hướng dẫn tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Khó khăn: Hiện nay, các đơn vị trường học sinh cấp THPT và các huyện ngoài dự án cấp THCS vẫn phải sử dụng tài liệu bằng bản PDF do Sở GD&ĐT chưa thực hiện được công tác in ấn và phát hành.

7. Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh

- Sở GD&ĐT đã ban hành văn bản hướng dẫn các đơn vị thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp và phân luồng cho học sinh theo Kế hoạch của UBND tỉnh Hoà Bình.¹³

- Kết quả đạt được: Việc chỉ đạo thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông được lồng ghép vào các văn bản hướng dẫn nhiệm vụ năm học và kế hoạch xây dựng xã hội học tập của tỉnh Hòa Bình.

+ Thực hiện giáo dục hướng nghiệp, tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người dân, học sinh; thực hiện phân luồng trong tuyển sinh vào lớp 10 THPT. Công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông cho học sinh THCS, THPT được chỉ đạo triển khai thực hiện ở tất cả các trường phổ thông, thông qua các giờ học chính khóa, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt lớp.

+ Công tác đào tạo nghề đã có chuyển biến tích cực, chú trọng đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, giúp người lao động tìm được việc làm mới hoặc tiếp tục làm nghề cũ có năng suất, thu nhập cao hơn để ổn định cuộc sống, đặc biệt là lao động khu vực nông thôn.

- Toàn ngành có 237.466 HSSV. Trong đó có: 58.677 trẻ mầm non, 85.145 học sinh tiểu học, 58.477 học sinh THCS, 25.875 học sinh THPT, 5588 học viên GDTX, 580 sinh viên CĐSP chính quy, 581 học viên hệ liên kết đào tạo, 2.294 học viên lớp Trung cấp nghề.

- Mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Toàn tỉnh hiện có 24 cơ sở giáo dục nghề nghiệp (chưa kể các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp và cơ sở tham gia dạy nghề dưới 3 tháng), trong đó: 07 Trường Cao đẳng (*có 02 cơ sở tư thục*); 04 trường trung cấp (*có 03 cơ sở tư thục*); 10 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; 02 trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư; 01 doanh nghiệp đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. Phát triển mô hình vừa dạy văn hóa vừa dạy trung cấp trung cấp nghề trong các trung tâm GDNN-GDTX, trung tâm GDTX để thu hút

¹³Công văn số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 2750/SGD&ĐT-TrH ngày 20/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ HĐGDHN và phân luồng học sinh, HĐGDNGLL và thi NPT năm học 2023-2024.

và tạo điều kiện cho học viên tham gia học tập, theo hình thức học 3 năm 2 bằng (bằng THPT và bằng trung cấp nghề); Ngoài ra còn có 151 Trung tâm học tập cộng đồng; 15 trung tâm Ngoại ngữ, 09 trung tâm Giáo dục Kỹ năng sống, 03 trung tâm tư vấn du học. Các trường phổ thông, đặc biệt các trường THCS tích cực tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh THCS; chỉ đạo các trường cao đẳng, trung cấp nghề tăng cường công tác tuyển sinh, đào tạo nghề, chú trọng đến đối tượng sau tốt nghiệp THCS.

+ Công tác liên kết đào tạo vừa học trung cấp nghề vừa học THPT được triển khai thực hiện giữa các trường chuyên nghiệp với các trung tâm GDNN-GDTX, trung tâm GDTX đã tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh theo học nghề ngay tại địa phương. Chế độ chính sách cho các đối tượng học nghề sau giáo dục THCS từng bước được quan tâm nên đã thu hút được học sinh theo học.

+ Kết quả phân luồng sau THCS năm 2022-2023: có 12.999/13.081 học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS đạt tỷ lệ 99,37%, trong đó có 11.785 học sinh tuyển vào lớp 10 chiếm tỷ lệ 90,09%, cụ thể có 9.199 em vào học lớp 10 THPT chiếm 70,32%; 1.995 em học lớp 10 chương trình GDTX cấp THPT chiếm 15,25%; 947 học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp chiếm 7,24%; luồng khác (không học tiếp, ở nhà, tham gia lao động) là 349 em chiếm 2,67%.

- Tổ chức kiểm tra cấp chứng chỉ nghề cho tổ chức kiểm tra cấp chứng chỉ nghề cho 8.227 học sinh, kết quả 92,43% đạt loại giỏi; 7,43% đạt loại Khá; 0,14% đạt loại Trung bình.

IV. Công tác quản lý giáo dục

1. Tổ chức các hội nghị, hội thảo về chuyên môn

Quan tâm công tác bồi dưỡng đội ngũ, Sở GD&ĐT đã tổ chức 25 đợt tập huấn cho 10.594 cán bộ quản lý, giáo viên cấp THCS và cấp THPT góp phần thúc đẩy đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo viên từ đó nâng cao chất lượng giáo dục một cách bền vững và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Xây dựng kế hoạch khảo sát năng lực chuyên môn và tổ chức khảo sát đối với 224 giáo viên dạy môn Toán cấp THPT, 738 giáo viên dạy môn Toán cấp THCS, 391 giáo viên dạy môn tiếng Anh cấp THCS và 183 giáo viên dạy tiếng Anh cấp THPT. 100% cán bộ quản lý cốt cán và giáo viên phổ thông cốt cán tham gia đầy đủ các cuộc tập huấn chương trình GDPT 2018 do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức. Đối với công tác Bồi dưỡng thường xuyên: 100% giáo viên THCS và THPT trên toàn tỉnh được bồi dưỡng thường xuyên kết hợp tập huấn các modul của chương trình GDPT 2018. Số liệu cụ thể: $3896/3904 = 99,78\%$ cán bộ quản lý và giáo viên cấp THCS, $1609/1612 = 99,81\%$ cán bộ quản lý và giáo viên cấp THPT hoàn thành chương trình bồi dưỡng, tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức. Tập huấn trực tuyến giáo viên sử dụng SGK lớp 8, lớp 11 năm học 2023-2024 cho 3.800 người cấp THCS, 1.780 người cấp THPT; Tập huấn trực tiếp giáo viên sử dụng SGK lớp 8, lớp 11 năm học 2023-2024 cho 640 người môn Toán, 1.600 người cấp THCS, 660 người cấp THPT; Tập huấn CBQL, GV làm công tác Giáo dục Hướng nghiệp cho 120 người cấp THCS, 90 người cấp THPT; Tập huấn Giáo dục Stem cho 210 người cấp THCS; Tập huấn chuyên môn cho giáo viên cấp THCS cho 150 người môn Toán, 560 người môn Ngữ văn và 250 CBQL; Tập huấn về giáo dục địa phương cho 416 người cấp

THCS, 318 người cấp THPT. Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên chương trình 1 cho 168 CBQL, 1.682 giáo viên cấp THPT; Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên Chương trình 1, giai đoạn 1, 2 cho 407 CBQL, 3.593 giáo viên cấp THCS. Tập huấn ôn thi tốt nghiệp THPT cho 100% giáo viên dạy lớp 12, 100% giáo viên dạy lớp 9.

2. Về hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

- Sở GD&ĐT ban hành Công văn số 197/SGD&ĐT-VP ngày 28/01/2019 về việc thực hiện Chỉ thị 138/CT-BGD&ĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường; Công văn số 2352/SGD&ĐT-TrH ngày 31/8/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024,

- Kết quả thực hiện:

+ Các đơn vị trường không quy định thêm hoặc yêu cầu giáo viên có thêm các loại hồ sơ, sổ sách ngoài những loại hồ sơ sổ sách theo quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế nhà trường do Bộ GD&ĐT ban hành; tiếp tục thực hiện công văn 2649/SGD&ĐT-TrH ngày 12/10/2017 ban hành quy chế quản lý và sử dụng sổ điểm điện tử sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử thay cho các loại hồ sơ, sổ sách hiện hành theo lộ trình phù hợp với điều kiện của từng địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên.

+ Trong năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT đã thường xuyên thanh tra, kiểm tra, giám sát các đơn vị trường học việc sử dụng hồ sơ, sổ sách trong các nhà trường, kết quả không có đơn vị trường học nào vi phạm quy định về hồ sơ, sổ sách.

3. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm

- Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác dạy thêm, học thêm theo đúng quy định¹⁴: việc dạy thêm, học thêm trong nhà trường chỉ được tổ chức trên cơ sở tự nguyện tham gia của học sinh; phân chia lớp học theo trình độ học sinh, học sinh được lựa chọn giáo viên để theo học; Hiệu trưởng nhà trường chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý cấp trên về việc quản lý, giám sát giáo viên thuộc đơn vị mình tham gia dạy thêm ngoài nhà trường; cán bộ, giáo viên đang công tác trong các cơ sở giáo dục công lập tham gia dạy thêm phải thực hiện đúng qui định về dạy thêm, học thêm, chịu sự quản lý, giám sát của thủ trưởng cơ sở giáo dục công lập; kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp dạy thêm không đúng qui định.

- Kết quả thực hiện: 35/35 trường THPT trực thuộc Sở GD&ĐT xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy thêm, học thêm trong nhà trường, được Sở GD&ĐT phê duyệt. Kế hoạch tổ chức dạy thêm, học thêm phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích

¹⁴ Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ GD&ĐT, Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 và 31/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình, Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về dạy thêm học thêm. Công văn số 2470/SGD&ĐT-TrH ngày 25/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện và tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường từ năm học 2023-2024.

cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và giáo viên trong việc xây dựng kế hoạch, nội dung chuyên đề dạy học, ôn tập, củng cố kiến thức cho học sinh từng bước nâng cao chất lượng mũi nhọn và chất lượng đại trà. Các phòng Giáo dục và Đào tạo đã triển khai văn bản hướng dẫn của Sở tới 100% các trường có cấp THCS trên toàn tỉnh. Các đơn vị, trường học trên địa bàn tỉnh đã thực hiện việc dạy thêm, học thêm theo đúng quy định của UBND tỉnh Hoà Bình và của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Khó khăn: Hiện nay, Sở GD&ĐT chưa tổ chức kiểm tra được các cơ sở dạy thêm chưa được cấp phép; các cơ sở dạy thêm vẫn còn mượn người đứng tên gây khó khăn cho công tác quản lý; tổ chức, cá nhân xin thành lập doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực giáo dục; Việc quản lý của hiệu trưởng đối với hoạt động ngoài giờ có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm ở các trường chưa triệt để. Vẫn còn tình trạng phụ huynh bắt ép con mình học thêm vì điểm số... là một trong những khó khăn trong công tác quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm hiện nay.

4. Quản lý cơ sở giáo dục tư thục

Năm học 2023-2024 tỉnh Hoà Bình có 01 trường tư thục cấp THPT là trường Phổ thông Liên cấp Sao Mai. Nhà trường thực hiện đúng hướng dẫn của Sở trong công tác tuyển sinh, tổ chức hoạt động dạy học và các công tác khác.

5. Quản lý trường Trung học phổ thông chuyên Hoàng Văn Thụ

Sở GD&ĐT đã chỉ đạo trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị của nhà trường:

- Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về số lượng và chất lượng, có năng lực chuyên môn vững, có đạo đức nghề nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên¹⁵. Nhà trường đã xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên ngay từ đầu năm học. Trong năm học có 03 giáo viên Ngữ văn, 01 giáo viên Tiếng Nga, 01 giáo viên GDKT-PL bảo vệ thành công luận văn thạc sỹ và hiện có 4 giáo viên đang học thạc sỹ; có 06 giáo viên đang tham gia bồi dưỡng Sơ cấp lí luận chính trị. Xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lí, giáo viên trong năm học. Giáo viên thực hiện các nội dung BDTX theo kế hoạch của Sở GD&ĐT.

Trong năm học 2023-2024, giáo viên nhà trường tham gia hơn 50 đợt tập huấn, hội thảo về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ và Sở GD&ĐT tổ chức nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. CBGVNV nhà trường có nhận thức đúng đắn và luôn đi đầu trong phong trào thi đua "*Dạy tốt, học tốt*", tăng cường triển khai thực hiện "Đổi mới sáng tạo trong dạy và học" của Bộ GD&ĐT và ngành giáo dục tỉnh Hoà Bình; Tạo điều kiện cho hơn 30 lượt CBGVNV được học tập bồi dưỡng dài và ngắn hạn nhằm nâng cao trình độ. Có 81 CB, GV, NV đăng ký tham gia viết đề tài, sáng kiến khoa học, giải pháp năm học 2023-2024 với 29 đề tài, sáng kiến khoa học.

¹⁵Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế: 127 người, trong đó: CBQL: 04 người (trình độ đào tạo: 04 thạc sỹ; Trình độ lý luận chính trị: 03 Cao cấp, 01 Trung cấp); Giáo viên: 113 người (trình độ đào tạo: Đại học: 47; Thạc sỹ: 65; Tiên sỹ: 1 ; Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp: 7 ; Sơ cấp: 81); Nhân viên: 10 người (trình độ đào tạo: Thạc sỹ: 01; Đại học: 07; Cao đẳng: 01; Trung cấp: 01).

- Công tác tuyển sinh:; Sở GD&ĐT đã thực hiện nghiêm túc đúng quy chế tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 đối với trường chuyên¹⁶.

- Quản lý hoạt động chuyên môn: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch từ đầu năm học, tổ chức các kỳ thi khảo sát, lựa chọn những học sinh có năng lực tốt, đầu tư bồi dưỡng phát triển. Việc bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi Quốc gia được đặc biệt chú trọng. Ban chuyên môn nhà trường cùng giáo viên lãnh đội có kế hoạch mời các giảng viên, chuyên gia, giáo sư, sinh viên đã từng đạt giải HSG Quốc gia về giảng dạy cho đội tuyển với hình thức trực tiếp và trực tuyến. Ngoài ra các đội tuyển cũng thường xuyên trao đổi, học tập kinh nghiệm đội tuyển các tỉnh bạn. Có sự phối hợp, liên kết giữa các tỉnh để thường xuyên đánh giá chất lượng đội tuyển mình trong quá trình ôn tập. Trong năm học 2023-2024 nhà trường có 225/290 học sinh tham gia và đoạt giải kì thi chọn HSG cấp tỉnh các môn văn hóa, trong đó có 69 giải Nhất; 57 giải Nhì; 46 giải Ba; 53 giải Khuyến khích. Kết quả thi học sinh giỏi quốc gia tỉnh Hòa Bình có 42/75 học sinh đoạt giải (trong đó có 39 học sinh của trường THPT chuyên Hoàng Văn Thụ) cụ thể có 01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 12 giải Ba, 22 giải Khuyến khích.

- Hoạt động đổi mới quản lý giáo dục tiếp tục được chú trọng, trong đó trọng tâm là việc đổi mới công tác quản lý nề nếp dạy và học, theo dõi nề nếp dạy và học qua hệ thống camera lắp đặt tại các lớp học của trường và các khu vực trong trường, Thực hiện việc sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử thay cho ghi sổ giấy đã tạo điều kiện cho giáo viên bớt được thời gian, công sức ghi sổ, đồng thời hạn chế được hầu hết các lỗi ghi chép nhầm trong sổ.

- Cơ sở vật chất nhà trường trong năm học đáp ứng đủ số phòng học, phòng bộ môn. Tuy nhiên về thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 còn thiếu. Sân bãi phục vụ cho giảng dạy Giáo dục thể chất, An ninh quốc phòng cần được cải tạo.

6. Quản lý và sử dụng sách tham khảo

- Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 về việc sử dụng sách giáo khoa và sách tham khảo trong các cơ sở giáo dục phổ thông; ngay từ đầu năm học Sở GD&ĐT chỉ đạo các đơn vị trường học không được vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm ngoài danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình phê duyệt dưới bất kì hình thức nào; không thực hiện việc lập danh mục, đóng gói thành bộ sách giáo khoa kèm sách bài tập, sách tham khảo và các tài liệu khác ngoài danh mục sách giáo khoa đã được phê duyệt, lựa chọn để học sinh, phụ huynh học sinh mua và sử dụng.

- Đối với việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong cơ sở giáo dục phổ thông tại tỉnh Hòa Bình: Sở GD&ĐT đã chỉ đạo các đơn vị trường học

¹⁶ Kết quả cụ thể: tuyển 503 học sinh của 14 lớp (12 lớp chuyên và 02 lớp không chuyên). Tổng số toàn trường có 42 lớp (36 lớp chuyên và 06 lớp không chuyên), với tổng số học sinh 1483. Khối 12 có 14 lớp (12 lớp chuyên và 02 lớp không chuyên) = 483 học sinh; khối 11 có 14 lớp (12 lớp chuyên và 02 lớp không chuyên) = 497 học sinh; khối 10 có 14 lớp (12 lớp chuyên và 02 lớp không chuyên) = 503 học sinh.

thông báo cho cán bộ, giáo viên, học sinh về danh mục, số lượng xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu đã được cơ sở giáo dục lựa chọn, sử dụng; chỉ đạo các đơn vị nhà trường tổ chức tư vấn cho học sinh, học viên và cha mẹ học sinh, học viên trong việc lựa chọn, mua xuất bản phẩm tham khảo theo nhu cầu riêng. Sở GD&ĐT cũng đã chỉ đạo hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong cơ sở giáo dục phổ thông tại địa phương này đối với các cơ sở giáo dục, các tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra

- Về công tác kiểm tra nhiệm vụ giáo dục trung học, Sở GD&ĐT đã ban hành nhiều các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị thực hiện¹⁷

- Kết quả thực hiện:

+ Sở Giáo dục và Đào tạo đã tích cực kiểm tra và hướng dẫn các đơn vị trường học trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2006 và chương trình giáo dục phổ thông 2018.

+ 47/47 trường có cấp THPT, 233/233 trường có cấp THCS xây dựng kế hoạch dạy học và định hướng ôn tập cho học sinh các khối lớp, đặc biệt là lớp 9 (đối với cấp THCS) và lớp 12 (đối với cấp THPT); tiến hành khảo sát, phân loại để có kế hoạch ôn sát với từng nhóm đối tượng, từng môn học; đồng thời xây dựng kế hoạch, giảng dạy và bồi dưỡng, phụ đạo học sinh; định hướng cho học sinh lựa chọn khối, lớp theo năng lực, sở trường ngay từ đầu cấp học để học sinh có kế hoạch, chủ động ôn luyện kiến thức các bộ môn theo nguyện vọng.

+ Từ tháng 10/2023 đến hết tháng 5/2024, phòng GDTrH đã tổ chức kiểm tra công tác ôn thi tốt nghiệp THPT của 38 trường THPT và 11 trường PT DTNT THCS&THPT trên toàn tỉnh (theo đơn vị trường học hoặc tổ chức theo 10 cụm huyện, thành phố), đạt tỉ lệ 100%. Trong đó chú trọng vào các nội dung: kiểm tra về công tác quản lý, chỉ đạo của BGH; công tác xây dựng kế hoạch nhà trường, kế

¹⁷ Công văn số 2436/SGD&ĐT-TrH ngày 23/8/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Kế hoạch số 2790/KH-SGD&ĐT-TrH ngày 05/10/2023 của Sở GD&ĐT về việc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2023-2024; Công văn Số 2755 /SGDĐT-TrH ngày 20/9/2023 về việc triệu tập giáo viên tập huấn giải Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học trên máy tính cầm tay; Công văn số 750/SGDĐT-TrH ngày 20/3/2024 về việc hỗ trợ tập huấn chuyên môn cho giáo viên trường PTDTBT TH & THCS Vây Nua năm học 2023-2024; Công văn số 830/SGD&ĐT-TrH ngày 28/3/2024 V/v tổ chức tập huấn ôn tập thi tốt nghiệp THPT tại các cụm huyện tại các trường Trường THPT Tân Lạc, Trường THPT Lạc Sơn, Trường THPT Lương Sơn, năm học 2023 – 2024; Công văn số 891/SGD&ĐT-TrH ngày 03/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Mai Châu. Công văn Số: 974/SGD&ĐT-TrH ngày 08/4/2024 V/v tổ chức tập huấn biên soạn câu hỏi đánh giá, xây dựng đề kiểm tra định kỳ lớp 10, lớp 11 vận dụng cấu trúc đề thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025 của Bộ GD&ĐT; Công văn Số: 994/SGD&ĐT-TrH ngày 10/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Đà Bắc; Công văn số Số: 1014/SGD&ĐT-TrH ngày 12/4/2024 V/v tổ chức tập huấn ôn tập thi tốt nghiệp THPT tại các cụm huyện tại các trường Trường PT DTNT THPT tỉnh, Trường THPT Mường Bi, Trường THPT Công Nghiệp, Trường THPT Kỳ Sơn, năm học 2023 – 2024; Công văn Số: 1078/SGD&ĐT-TrH ngày 19/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Lạc Sơn; Công văn Số: 1167/SGD&ĐT-TrH ngày 25/4/2024 về việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên giảng dạy các môn: Ngữ văn, Toán và Tiếng Anh lớp 9, năm học 2023 - 2024 đối với các trường có cấp THCS tại huyện Lạc Thủy; Công văn số Số: 1176/SGD&ĐT-TrH ngày 26/4/2024 V/v tổ chức tập huấn ôn tập thi tốt nghiệp THPT tại các cụm huyện tại các trường Trường THPT Kim Bôi và Trường THPT Lạc Thủy B, năm học 2023 – 2024.

hoạch xây dựng môn học; công tác soạn giảng của giáo viên; dự giờ và tư vấn cho giáo viên dạy lớp 12, giáo viên dạy CTGDPT 2018; đặc biệt quan tâm các trường trên địa bàn vùng sâu, vùng xa và vùng khó khăn. Trong đó, chuyên viên phụ trách và các giáo viên cốt cán cấp tỉnh trực tiếp dự giờ, rút kinh nghiệm cho giáo viên trong công tác giảng dạy, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm trong công tác xây dựng kế hoạch và thực hiện ôn tập cho học sinh 12 nhằm nâng cao chất lượng thi tốt nghiệp năm 2024.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ GDTrH đối với 4 phòng GD&ĐT các huyện thành phố và tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên giảng dạy lớp 6,7,8 về chương trình, sách giáo khoa và phương pháp giảng dạy, bồi dưỡng 100% giáo viên dạy lớp 9 về công tác dạy học và ôn thi vào 10.

8. Tham gia tổ chức các kỳ thi, cuộc thi

a. Kết quả thi học sinh giỏi các cấp và thi tốt nghiệp THPT

- Kết quả kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh: Đối với cấp THCS: có 519/859 học sinh đạt giải (chiếm 60,42%), trong đó có 21 giải Nhất, 112 giải Nhì, 140 giải Ba, 246 giải Khuyến khích. Đối với cấp THPT năm học 2023-2024: Bảng A có 193 học sinh tham dự, kết quả có 130 học sinh đạt giải (đạt 67,35%) gồm 18 giải Nhất, 26 giải Nhì, 41 giải Ba và 45 giải khuyến khích; Bảng B có 1.610 học sinh tham dự, kết quả có 1.003 học sinh đạt giải gồm 84 giải Nhất, 215 giải Nhì, 307 giải Ba và 397 giải khuyến khích. Bên cạnh đó, 75 học sinh tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2023-2024 được công nhận là học sinh giỏi cấp tỉnh với 49 giải Nhất, 26 giải Nhì.

- Kết quả kỳ thi chọn học sinh giỏi THPT Quốc gia, tỉnh Hòa Bình đạt 42 giải của 3 trường THPT Chuyên Hoàng Văn Thụ, Phổ thông Dân tộc nội trú THPT và THPT Lương Sơn. Trong đó có 01 giải Nhất, 04 giải Nhì, 12 giải Ba và 25 giải Khuyến khích (*tăng 14 giải so với năm học 2022-2023*), trong đó một số bộ môn sau nhiều năm mới có giải và sau nhiều năm tỉnh Hòa Bình mới có giải Nhất (môn Lịch sử).

- Kết quả Cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh, kết quả có 121 của trường dự án tham dự, kết quả có 07 giải Nhất, 19 giải Nhì, 28 giải Ba, 48 giải Tư. Trường THCS Lý Tự Trọng, TP Hoà Bình với Dự án “Robot giám sát cây trồng sử dụng trí tuệ nhân tạo AI” đã đạt giải Nhì tại Chung kết cuộc thi Solve for Tomorrow 2023 tại Sam Sung Việt Nam. Kết quả Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia học sinh trung học năm học 2023-2024 đạt 02 giải, trong đó có 01 giải Ba và 01 giải Triển vọng.

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2023-2024: toàn tỉnh có 9401 học sinh đỗ tốt nghiệp; điểm trung bình toàn tỉnh là 6,52, tăng 0,19% so với năm học 2022-2023 (6,33); xếp hạng trên toàn quốc là 36/63 tỉnh, thành phố, tăng 5 bậc so với năm học trước.

c. Kết quả Hội thi Giáo viên

- Kết quả Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: Đối với cấp THCS, môn Ngữ văn, có 03 giải Nhất, 05 giải Nhì và 07 giải Ba; môn Hoá có 02 giải Nhất, 05 giải

Nhì và 07 giải Ba; Môn Mĩ thuật có 02 giải Nhất, 05 giải Nhì và 09 giải Ba. Ngoài ra, Ban Tổ chức còn trao nhiều giải khuyến khích, công nhận loại Giỏi cho các giáo viên dự thi. Đối với cấp THPT: môn Ngữ văn có 03 giải Nhất, 06 giải Nhì, 10 giải Ba, 14 giải khuyến khích; môn Hoá học có 02 giải Nhất, 04 giải Nhì, 07 giải Ba, 09 giải khuyến khích.

- Kết quả Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh: Đối với cấp THCS, kết quả công nhận 73 giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, trong đó có 07 giải Nhất, 15 giải Nhì, 23 giải Ba và 28 giải Khuyến khích; Đối với cấp THPT, kết quả công nhận 35 giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi, trong đó có 03 giải Nhất, 06 giải Nhì, 08 giải Ba và 09 giải Khuyến khích.

b. Công tác tuyển sinh lớp 6 và lớp 10

Căn cứ các Văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, của UBND tỉnh và Sở GD&ĐT Hòa Bình, Sở GD&ĐT ban hành các Văn bản triển khai thực hiện công tác tuyển sinh: Thông báo số 863/TB-SGD&ĐT-TrH ngày 31/3/2023 của Sở GD&ĐT tỉnh Hòa Bình về việc tuyển sinh THCS và THPT năm học 2023-2024; Công văn số 1162/SGD&ĐT-TrH ngày 28/4/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024; Công văn số 1478/SGD&ĐT-TrH ngày 26/5/2022 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn công tác coi thi, chấm thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024. Tổ chức Hội nghị tuyển sinh, hướng dẫn các đơn vị thực hiện triển khai công tác tuyển sinh tại nhà trường, công tác tổ chức coi thi, đảm bảo an ninh kỳ thi. Năm học 2023-2024, Sở GD&ĐT tổ chức 01 kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho các trường cấp THPT hệ công lập trong toàn tỉnh; đối với công tác tuyển sinh lớp 10 hệ tư thục, thực hiện theo hình thức xét tuyển. Công tác tổ chức kỳ thi diễn ra an toàn, đúng quy chế.

Kết quả tuyển sinh năm học 2023-2024: 607 học sinh các trường PTDTNT; 8592 học sinh các trường THPT; 43 em của 01 trường tư thục (PT liên cấp Sao Mai).

9. Công tác thi đua khen thưởng

- Chỉ đạo các phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục trung học phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ giáo dục Trung học năm học 2023-2024; khuyến khích tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục của các phòng GD&ĐT, các cơ sở giáo dục Trung học; tinh thần vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục Trung học của các đơn vị, trường học. Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Trung ương và tỉnh phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua, khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong toàn ngành.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 15/7/2019 của UBND tỉnh Hòa Bình tổ chức phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Hòa Bình thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019-2025. Toàn ngành thực hiện xây dựng và giữ gìn cơ quan, nhà trường văn minh,

hiện đại, xanh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, lãnh đạo quản lý, điều hành trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và các văn bản quy định về văn hóa công sở của cơ quan, đơn vị. Đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính; thực hiện các chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử; tinh thần, thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm; thực hiện chuyên nghiệp về chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước do cơ quan, đơn vị và địa phương phát động, tổ chức, góp phần hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí phát thanh, truyền hình Trung ương và địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phản ánh kịp thời các hoạt động của ngành trong việc đổi mới công tác quản lý giáo dục, tin hoạt động thông qua các Hội nghị, lễ Kỷ niệm, các sự kiện của ngành, giới thiệu những tấm gương nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên điển hình trong phong trào thi đua yêu nước. Phản ánh các hoạt động triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học, xây dựng Chính quyền điện tử góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính năm 2023.

B. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những thành tựu đạt được

- Quy mô trường, lớp, học sinh, giáo viên bậc THCS, THPT được củng cố và phát triển hợp lý.

- Có sự chỉ đạo kịp thời công tổ chức và quản lý hoạt động chuyên môn trong trường trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh đối với cả 2 cấp học và 2 chương trình. Chú trọng triển khai các nội dung như: xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá; tăng cường chỉ đạo, quản lý hoạt động dạy học, giáo dục. Triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và đạt kết quả nhất định.

- Chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn tăng so với những năm trước.

- Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên. Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh.

- Về dạy và học ngoại ngữ: triển khai tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên; tập huấn nâng cao năng lực dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và kiểm tra, đánh giá môn tiếng Anh.

- Thực hiện đổi mới cơ chế quản lý chuyên môn; sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, công tác bồi dưỡng các nội dung chuyên môn, nâng cao tay nghề cho giáo viên; đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục theo hướng phân cấp, giao quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục trong việc xây dựng kế hoạch dạy học, phân phối chương trình chi tiết đảm bảo phù hợp với điều kiện của địa phương và từng trường. Tăng cường điều kiện đảm bảo và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý;

- Tổ chức tốt các kì thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp THCS và THPT. Trong quá trình tổ chức đã thực hiện đổi mới cách đánh giá giờ dạy trong Hội thi, đánh giá hiệu quả hoạt động học của học sinh, qua đó đánh giá được vai trò tổ chức, kiểm tra, định hướng trong hoạt động dạy của giáo viên. Tổ chức tốt các Cuộc thi nghiên cứu KHKT cấp tỉnh và ngày hội Stem dành cho học sinh Trung học.

- Thực hiện tốt công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia đối với cấp THCS, THPT gắn với công tác xây dựng nông thôn mới tại các địa phương.

- Thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp, giáo dục nghề phổ thông và công tác phân luồng học sinh.

2. Những tồn tại, hạn chế

- Mặc dù đạt được các kết quả nhất định nhưng chất lượng giáo dục cấp trung học của tỉnh Hòa Bình còn có sự chênh lệch giữa các vùng. Kết quả các mặt giáo dục của các trường có cấp THPT và THCS ở vùng sâu, vùng cao của tỉnh chưa cao, chuyên biến còn chậm; kỹ năng, động lực học tập của học sinh còn hạn chế.

- Năng lực của một số cán bộ quản lý còn hạn chế dẫn đến việc quản lý, chỉ đạo tư vấn, hỗ trợ cho giáo viên chưa kịp thời, chưa rõ nét, chưa tích cực kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện của giáo viên. Việc đổi mới phương pháp giảng dạy của một bộ phận giáo viên còn chậm; năng lực và trách nhiệm của một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của ngành và yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Một bộ phận giáo viên bộ môn tiếng Anh chưa đạt chuẩn theo khung tham chiếu châu Âu (B2 đối với giáo viên THCS, C1 đối với GV THPT); tỷ lệ học sinh THCS và học sinh THPT được học chương trình tiếng Anh 10 năm theo Đề án NNQG còn thấp.

- Việc thực hiện Chương trình GDPT 2018: hiện nay tỉnh Hòa Bình còn thiếu giáo viên giảng dạy các môn mới của GDPT 2018; trong quá trình triển khai thực hiện còn gặp một số lúng túng nhất định trong công tác chỉ đạo và giảng dạy; một số cán bộ, giáo viên vùng sâu, vùng xa còn hạn chế trong việc tiếp cận chương trình mới; học sinh vùng cao vùng sâu còn gặp một số khó khăn nhất định trong quá trình tiếp thu chương trình và sách giáo khoa mới; điều kiện cơ sở vật chất nhiều trường chưa đảm bảo cho việc thực hiện chương trình mới; tài liệu giáo dục địa phương chưa được in ấn và phát hành, gây khó khăn trong quá trình giảng dạy và học tập.

- Việc triển khai giảng dạy bộ môn giáo dục nghề phổ thông tại một số đơn vị, trường học còn hình thức, hiệu quả chưa cao do nội dung trong CT giáo dục nghề phổ thông chưa sát với thực tiễn địa phương; chưa phù hợp với nhu cầu của học sinh. Một số nghề đào tạo trong các cơ sở giáo dục nghề chưa phù hợp, chưa gắn với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch nông thôn mới.

- Tỷ lệ các trường đạt chuẩn quốc gia còn thấp so với cả nước, đặc biệt đối với cấp THPT. Kết quả đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 2 chưa thật sự bền vững do một số địa phương có điều kiện kinh tế còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ bỏ học của học sinh còn nhiều, tỷ lệ thanh, thiếu niên trong độ tuổi phổ cập hoàn thành chương trình THCS còn thấp.

- Nhiều đơn vị, trường học còn khó khăn về hạ tầng: thiếu diện tích đất, nhà đa năng, sân chơi, sân tập, phòng học bộ môn; nhiều trường thiếu công trình vệ sinh, nước sạch chưa đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018.

- Công tác xã hội hóa giáo dục ở nhiều trường còn hạn chế, chưa phát huy hiệu quả các nguồn lực trong xã hội cho giáo dục. Công tác tuyên truyền về chủ trương đổi mới, căn bản, toàn diện GD&ĐT; về xây dựng xã hội học tập tại một số địa phương, đơn vị, trường học chưa thực sự hiệu quả. Còn không ít cán bộ và nhân dân chưa hiểu đầy đủ về yêu cầu bức thiết của việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, đổi mới giáo dục và yêu cầu xây dựng xã hội học tập.

C. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.1. Có Quy định và hướng dẫn cụ thể về vị trí việc làm đối với nhân viên làm công tác nuôi dưỡng để có chỉ tiêu tuyển dụng với đối tượng này; hướng dẫn định mức biên chế đối với giáo viên ngoại ngữ, giáo viên tin học cấp THCS.

1.2. Đề nghị Bộ GD&ĐT có các văn bản hướng dẫn về công tác dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường, văn bản hướng dẫn về in ấn và phát hành tài liệu Giáo dục địa phương.

1.3. Đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành hướng dẫn về thi tốt nghiệp THPT đối với học sinh học CT GDPT 2018.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình

2.1. Đề nghị UBND tỉnh có văn bản đề nghị Bộ GD&ĐT phối hợp các Bộ, Ngành liên quan tham mưu Chính phủ cho phép tuyển dụng nhân viên y tế đối với các trường PTDTNT, PTDTBT, trường phổ thông có học sinh bán trú và các trường học vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn; tuyển dụng nhân viên kế toán, y tế, thư viện thiết bị đáp ứng yêu cầu tiêu chuẩn xây dựng trường chuẩn quốc gia, xây dựng nông thôn mới.

2.2. Quan tâm, ưu tiên, hỗ trợ kinh phí xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất: công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, phòng học tin học và máy tính cho các nhà trường, đặc biệt hỗ trợ nguồn lực đầu tư xây dựng phòng ở, bếp nấu, nhà ăn cho các trường PT DTBT, trường phổ thông có học sinh bán trú. Bổ sung nguồn kinh phí cho các cơ sở giáo dục phổ thông thông, đảm bảo mua sắm đầy đủ trang thiết bị dạy học cho các nhà trường theo lộ trình triển khai áp dụng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới.

2.3. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố quan tâm đến công tác tuyển dụng giáo viên, ưu tiên ngân sách địa phương, tăng cường huy động nguồn lực xã hội đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị cho các trường để triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới đối với và lớp 6; bổ sung kinh phí tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông và sách giáo khoa mới; có cơ chế khuyến khích phát triển loại hình trường mầm non tư thục để tăng cường tính cạnh tranh.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 đối với lĩnh vực giáo dục trung học của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng CN, CM, NV Sở;
- Website ngành;
- Lưu: VT, TrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đinh Thị Hường

Phụ lục 1

QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH VÀ KẾT QUẢ HAI MẶT GIÁO DỤC

1. Lớp 6, lớp 7, lớp 8

TT	Số trường	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Học tập								Rèn luyện							
					Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	C.Đạt	Tỉ lệ	Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	C.Đạt	Tỉ lệ
1	233	Khối 6	542	19040	1730	9,09	6189	32,51	10096	53,03	1025	5,38	14055	73,82	4385	23,03	579	3,04	21	0,11
2		Khối 7	486	15829	1434	9,06	5204	32,88	8433	53,28	758	4,79	11596	73,26	3728	23,55	492	3,11	13	0,08
3		Khối 8	454	14786	1394	9,43	4971	33,62	7729	52,27	692	4,68	10895	73,68	3331	22,53	516	3,49	44	0,30
4		Tổng	1482	49655	4558	9,18	16364	32,96	26258	52,88	2475	4,98	36546	73,60	11444	23,05	1587	3,20	78	0,16

2. Lớp 9

TT	Số trường	Khối lớp	Số lớp	Tổng học sinh	Học lực										Hạng kiểm							
					Giỏi	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu	Tỉ lệ	Kém	Tỉ lệ	Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu	Tỉ lệ
1	233	Khối 9	458	14254	1407	9,87	5596	39,26	7062	49,5	165	1,16	24	0,17	11044	77,48	2859	20,06	335	2,35	16	0,11

3. Lớp 10, lớp 11

TT	Số trường	Khối lớp	Số lớp	Tổng học sinh	Học tập								Rèn luyện							
					Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	C. Đạt	Tỉ lệ	Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	Đạt	Tỉ lệ	C. Đạt	Tỉ lệ
	48	Khối 10	245	9068	1646	18,15	3533	38,96	3644	40,19	245	2,70	7775	85,74	1029	11,35	206	2,27	58	0,64
		Khối 11	245	9219	2151	23,33	4117	44,66	2856	30,98	95	1,03	8028	87,08	961	10,42	180	1,95	50	0,54
		Tổng	490	18287	3797	20,76	7650	41,83	6500	35,54	340	1,86	15803	86,42	1990	10,88	386	2,11	108	0,59

4. Lớp 12

TT	Số trường	Khối lớp	Số lớp	Số học sinh	Học lực										Hạng kiểm							
					Giỏi	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu	Tỉ lệ	Kém	Ti	Tốt	Tỉ lệ	Khá	Tỉ lệ	TB	Tỉ lệ	Yếu	Ti

														lệ								lệ
1	48	Khối 12	245	8383	2662	31,75	4482	53,47	1236	14,74	3	0,04	0	0	7798	93,02	526	6,27	59	0,70	0	0

Phụ lục 2**PHỔ CẬP GIÁO DỤC**

STT	Tỉnh, thành phố	Tổng số xã	Số xã đạt chuẩn			Tổng số huyện	Số huyện đạt chuẩn			Tỉnh đạt mức độ mấy	Dự kiến thời gian đề nghị Bộ kiểm tra công nhận
			Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3		Mức độ 1	Mức độ 2	Mức độ 3		
1		151	0	5	146	10	0	1	9	2	2030